

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách hộ người có công với cách mạng
được hỗ trợ về nhà ở từ nguồn Quỹ đền ơn, đáp nghĩa**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Nghị định số 45/2006/NĐ-CP ngày 28/4/2006 của Chính phủ: Về ban hành
điều lệ quản lý và sử dụng Quỹ đền ơn, đáp nghĩa;

Thực hiện Kế hoạch số 52-KH/HU ngày 20/12/2017 của Huyện Ủy về triển khai thực
hiện Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư Trung ương đảng về tiếp tục tăng
cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng;

Xét Tờ trình số: 95/TTr-LĐT BXH ngày 28/12/2017 của Trưởng phòng Lao động-
Thương binh và Xã hội: Về việc Phê duyệt danh sách hộ người có công với cách mạng được
hỗ trợ về nhà ở từ nguồn Quỹ đền ơn, đáp nghĩa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 30 hộ gia đình người có công với cách mạng trên địa
bàn huyện được hỗ trợ xây dựng mới nhà ở năm 2018, từ nguồn Quỹ đền ơn, đáp nghĩa của
huyện, số tiền **1.500.000.000 đồng** (50 triệu đồng/hộ, có danh sách kèm theo).

Điều 2. Giao cho Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với
Phòng kinh tế-Hạ tầng, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các đơn vị có liên quan, đối tượng
được thụ hưởng triển khai thực hiện việc xây mới nhà ở cho các đối tượng, đảm bảo đúng
quy định tại Thông báo số: 99/TB-VP ngày 28/12/2017 của Văn Phòng HĐND-UBND:
Thông báo kết luận của đồng chí Nguyễn Hồng Lam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tại
cuộc họp về xây dựng nhà ở cho người có công với cách mạng.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng: Lao
động-Thương binh và Xã hội huyện, Kinh tế-Hạ tầng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị
trấn, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi
hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu VT-VP Độ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trịnh Văn Thành

DANH SÁCH
HỘ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG ĐƯỢC HỖ TRỢ LÀM MỚI NHÀ Ở
TỪ NGUỒN QUỸ ĐỀN ƠN, ĐÁP NGHĨA
(Kèm theo Quyết định số: 03 /QĐ-UBND ngày 03 /01 /2018 của UBND huyện

STT	Họ và tên Chủ hộ	Năm sinh	Đối tượng	Chỗ ở hiện nay	Số tiền làm mới (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	7	7
I	XÃ IA PNÔN: 05 hộ					
1	Siu H' Diệt	1927	TNLS	Làng Bua, Xã Ia Pnôn	50.000.000	
2	Rơ Lan H' Brang	1930	CCCM	Làng Bua, Xã Ia Pnôn	50.000.000	
3	Rơ Mah Ang	1948	Thương binh	Làng Bua, Xã Ia Pnôn	50.000.000	
4	Siu Minh	1955	Bệnh binh	Làng Bua, Xã Ia Pnôn	50.000.000	
5	Rơ Lan Brong	1950	Bệnh binh	Làng Bua, Xã Ia Pnôn	50.000.000	
II	XÃ IA LANG: 06 hộ					
1	Puih Brong	1959	Tuất bệnh binh	Làng Le I, Xã Ia Lang	50.000.000	
2	Rơ Mah Bêp	1950	Bệnh binh	Làng Gào, Xã Ia Lang	50.000.000	
3	Kpã Mĩp	1948	Bệnh binh	Làng Le II, Xã Ia Lang	50.000.000	
4	Kpuih Queo	1950	Bệnh binh	Làng Gào, Xã Ia Lang	50.000.000	
5	Siu Hưóp	1951	Thân nhân liệt sĩ	Làng Yêh, Xã Ia Lang	50.000.000	
6	Siu Dơl	1947	Thương binh	Làng Yêh, Xã Ia Lang	50.000.000	
III	XÃ IA DƠK (05 hộ)					
1	Rơ Mah Lêu	1948	Thương binh	Làng Sung nhỏ, Xã Ia Dơk	50.000.000	
2	Kpuih HRêl	1950	Tù chính trị	Làng Mới, Xã Ia Dơk	50.000.000	
3	Rơ Mah Ngen	1947	Thương binh	Làng Dơk ngol, Xã Ia Dơk	50.000.000	
4	Rơ Mah Blom	1953	Con Liệt sỹ	Làng Lang, Xã Ia Dơk	50.000.000	

5	Rơ Lan Bồi	1934	CCCM	Làng Đơ, Xã Ia Dơk	50.000.000	
IV	TT. Chư Ty (01 hộ)					
1	Ngô Thị Xuân	1945	Hoạt động kháng chiến	TDP 7, TT. Chư Ty	50.000.000	
V	XÃ IA DIN: 02 hộ					
1	Rơ Lan Phiôn	1941	CCGĐCM	Yít Rông 1, Xã Ia Din	50.000.000	
2	Rơ Châm Ser	1961	Bệnh binh	Yít Rông 2, Xã Ia Din	50.000.000	
VI	XÃ IA NAN: 03 hộ					
1	Ksor Hiều (Hiều)	1947	Bệnh binh	Làng Sơn, Xã Ia Nan	50.000.000	
3	Ksor H' Tin	1943	CCCM	Làng Tung - Ia Nan	50.000.000	
3	Nguyễn Anh Ngọc	1945	NHĐKC có Huy chương kháng chiến hạng Nhì	Thôn Ia Đao, Xã Ia Nan	50.000.000	
VII	XÃ IAKLA (01 hộ)					
1	Rah Lan H'Pyil	1956	TNLS (LS: Kpuih Gồm)	Sung Tung, Xã Ia Kla	50.000.000	
VIII	XÃ IA KRIÊNG: 02 hộ					
1	Kpuih H'Lil	1935	CCCM	Làng Grôn, Xã Ia Kriêng	50.000.000	
2	Kpuih Hiét	1957	CCCM	Làng Hrang, Xã Ia Kriêng	50.000.000	
IX	XÃ IA KRÊL: 02 hộ					
1	Rơ Châm H' Binh	1947	CCCM	Làng Ngol Le, Xã Ia Krêl	50.000.000	
2	Kpuih Nghĩn	1934	CCCM	Làng Ngol rông, Xã Ia Krêl	50.000.000	
X	XÃ IA DOM: 03 hộ					
1	Rơ Châm Chiéc	1957	CCCM	Làng Ó, Xã Ia Dom	50.000.000	
2	Siu Vẽn	1953	Bệnh binh	Mook Đen 2, Xã Ia Dom	50.000.000	
3	Rơ Châm Đoan	1950	CCCM	Làng Bi, Xã Ia Dom	50.000.000	
Tổng cộng: 30 hộ					1.500.000.000	